

Số: 29 /2018/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 23 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về hoạt động vận tải đường bộ
trong đô thị thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản Quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 46/2015/TT-BGTVT ngày 07/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải, xe quá khổ giới hạn, xe bán xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ;

Căn cứ thông tư số 06/2016/TT-BGTVT ngày 08/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông Vận tải tại Tờ trình số 2630/TTr-SGTVT ngày 10/10/2018 và báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại văn bản số 220/BC-STP ngày 08/10/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 03/11/2018 và thay thế các Quyết định số 515/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình về việc tổ chức giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố Ninh Bình và các khu vực phụ cận thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình, Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 515/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình về việc tổ chức giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố Ninh Bình và các khu vực phụ cận thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Giao thông Vận tải;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Tổng cục Đường bộ Việt Nam ;
 - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư Pháp;
 - Website Chính phủ;
 - Báo Ninh Bình;
 - Đài PTTH tỉnh
 - Lưu: VT, VP4,2,7,11;
- Nt10.03

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Điển

QUY ĐỊNH

**Về hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị
thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 29 /2018/QĐ-UBND
ngày 23 /10/2018 của UBND tỉnh Ninh Bình)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định hoạt động vận tải hành khách bằng xe ô tô, hoạt động vận tải hàng hóa bằng xe ô tô, máy kéo, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, hoạt động của xe máy chuyên dùng và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan đến hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị thành phố Ninh Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài liên quan đến hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị thành phố Ninh Bình, thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ

Điều 3. Quy định đối với hoạt động vận tải hành khách bằng xe ô tô

1. Đối với xe ô tô vận tải hành khách tuyến cố định có bến đi, bến đến ngoài tỉnh Ninh Bình: Không được lưu hành trong phạm vi địa giới hành chính thành phố Ninh Bình trừ trường hợp lưu hành trên các tuyến đường vành đai gồm tuyến QL.1 tránh thành phố Ninh Bình, đường nối QL.1 với cảng Ninh Phúc, đường tỉnh ĐT.478B, đường QL.1 đoạn từ ngã tư Ba Vương về phía Nam đến địa giới hành chính huyện Hoa Lư, đoạn QL.10 từ ngã tư bigC đến địa giới hành chính huyện Yên Khánh để di chuyển qua đô thị thành phố Ninh Bình.

2. Đối với xe ô tô vận tải hành khách có bến đi, bến đến là bến xe ô tô khách trong tỉnh Ninh Bình; xe ô tô vận tải hành khách theo hợp đồng; xe ô tô vận tải hành khách du lịch lữ hành, xe ô tô buýt và các loại xe ô tô vận tải hành khách khác được lưu hành bình thường vào khu vực đô thị thành phố Ninh Bình.

Điều 4. Quy định đối với hoạt động vận tải hàng hóa bằng xe ô tô, máy kéo, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc; hoạt động của xe máy chuyên dùng

1. Xe ô tô vận tải có trọng tải trên 10 tấn (là các loại xe ô tô vận tải có khối lượng chuyên chở theo giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ trên 10 tấn) và máy kéo, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, các xe máy chuyên dùng không được lưu thông trong thời gian từ 6^h00 đến 22^h00 hằng ngày trong khu vực hạn chế quy định tại khoản 2 Điều này, trừ trường hợp quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này.

2. Khu vực hạn chế là khu vực trung tâm thành phố Ninh Bình được xác định như sau: Từ nút giao QL.1 với đường Trịnh Tú (Khách sạn Hoàng Sơn) đi theo đường Trịnh Tú ↔ theo đường tỉnh 476 theo quy hoạch (Bái Đính – Bình Minh, đê sông Đáy) đến đường Ngô Gia Tự ↔ theo đường Ngô Gia Tự đến đường Nguyễn Công Trứ ↔ theo đường Nguyễn Công Trứ qua cầu Lim ↔ theo QL.1 (Đường 30/6) ↔ theo đường Tuệ Tĩnh đến đường Lê Thái Tổ ↔ theo đường Lê Thái Tổ đến đường Trịnh Tú ↔ theo đường Trịnh Tú về nút giao với QL.1 (Khách sạn Hoàng Sơn).

3. Xe ô tô vận tải có trọng tải trên 10 tấn (chi tiết tại phụ lục 01) được phép hoạt động trong khu vực hạn chế. Khi hoạt động trong khu vực hạn chế, người điều khiển các phương tiện này phải chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn giao thông và phải mang theo giấy tờ chứng minh. Cụ thể:

a) Đối với xe bồn chở bê tông tươi, xe bơm bê tông tươi phải mang theo Giấy phép xây dựng của công trình (bản sao), hợp đồng cung cấp bê tông tươi cho công trình nằm trong vùng giới hạn (bản sao).

b) Đối với xe về vị trí đỗ xe của doanh nghiệp, hộ kinh doanh phải mang theo giấy tờ chứng minh vị trí bãi xe của doanh nghiệp, hộ kinh doanh nằm trong khu vực hạn chế (bản sao).

c) Đối với xe chở máy móc, thiết bị phục vụ các chương trình, hoạt động, sự kiện chính trị, văn hóa, thể thao có vị trí nằm trong khu vực giới hạn mà không thể có phương án vận chuyển khác phù hợp, đảm bảo yêu cầu tiến độ của chương trình, hoạt động phải mang theo Giấy phép, Quyết định cho phép tổ chức chương trình, hoạt động, sự kiện (bản sao).

4. Trong phạm vi khu vực hạn chế cho phép xe ô tô vận tải trên 10 tấn lưu hành trên tuyến đường Trịnh Tú (Đoạn từ QL.1 đến đường Lê Thái Tổ) trên đường Lê Thái Tổ, đường Tuệ Tĩnh và trên cầu vượt Thanh Bình theo hướng xe từ đường Nguyễn Huệ rẽ phải đi Kim Sơn.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Trách nhiệm của Sở Giao thông Vận tải

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện lắp đặt biển báo hiệu giao thông đường bộ theo đúng Quy chuẩn QCVN 41:2016/BGTVT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ” để hướng dẫn giao thông cho các phương tiện quy định tại Điều 3, Điều 4 Quy định này.

b) Hằng năm lập kế hoạch trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện việc lắp đặt, quản lý, bảo trì biển báo hiệu đường bộ, biển báo phân luồng phù hợp với Quy định này.

c) Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Ban An toàn giao thông tỉnh, UBND thành phố Ninh Bình và UBND các huyện có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, theo dõi, hướng dẫn thực hiện Quy định này;

d) Tham mưu giúp UBND tỉnh đôn đốc các cấp, các ngành nghiêm túc triển khai, tổ chức thực hiện Quy định này và tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo định kỳ, đột xuất về kết quả triển khai, tổ chức thực hiện Quy định này.

e) Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan thông báo rộng rãi và hướng dẫn các đơn vị, tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham gia hoạt động vận tải trong các khu vực giới hạn thực hiện nghiêm các nội dung tại Điều 3, Điều 4 Quy định này.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Chỉ đạo công tác hướng dẫn giao thông tại các nút giao, tổ chức tuần tra xử lý vi phạm theo quy định;

b) Phối hợp Sở Giao thông Vận tải, UBND thành phố Ninh Bình và UBND các huyện có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, theo dõi thực hiện Quy định này.

3. Trách nhiệm của Ban An toàn giao thông tỉnh

a) Phối hợp với Sở Giao thông Vận tải, Công an tỉnh, UBND thành phố Ninh Bình và UBND các huyện có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, theo dõi việc thực hiện Quy định này;

b) Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện Quy định này để báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

4. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Giao thông Vận tải xây dựng dự toán kinh phí cho lắp đặt, bảo trì hằng năm biển báo hiệu đường bộ trên địa bàn thành phố Ninh Bình và khu vực phụ cận theo quy định để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định.

5. Trách nhiệm của UBND thành phố Ninh Bình và UBND các huyện có liên quan.

a) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức triển khai các nội dung tổ chức giao thông quy định tại Quyết định này có liên quan; tăng cường hoạt động kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền đối với các hành vi vi phạm.

b) Phối hợp Sở Giao thông Vận tải, Công an tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhân dân tại địa phương và theo dõi việc chấp hành các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ và quy định tại Quyết định này khi tham gia giao thông đường bộ trong khu vực cấm.

c) Phối hợp với Sở Giao thông Vận tải xây dựng kế hoạch quản lý, bảo trì thường xuyên hệ thống báo hiệu đường bộ trên địa bàn quản lý, có trách nhiệm quản lý hệ thống báo hiệu đường bộ trên các tuyến đường bộ theo phân cấp quản lý.

6. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị khác có liên quan khác

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phối hợp tuyên truyền, thực hiện Quy định này, đề xuất các giải pháp, biện pháp phù hợp để đạt được mục tiêu, yêu cầu trong công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

Điều 6. Quy định về sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc cần phải sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Sở Giao thông Vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp ý kiến trình UBND tỉnh để kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đình Văn Điển

DANH MỤC

Các phương tiện trên 10 tấn được phép hoạt động trong khu vực hạn chế
(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)



1. Xe phục vụ chính trang đô thị, đảm bảo vệ sinh môi trường, phục vụ dân sinh, bao gồm:
 - a) Xe chở rác,
 - b) Xe quét đường,
 - c) Xe bồn chở nước sạch phục vụ các khu vực bị hư hỏng hệ thống cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt,
 - d) Xe phun nước tưới cây,
 - đ) Xe sửa chữa điện, hệ thống thông tin liên lạc.
2. Xe bưu chính;
3. Xe bồn chở bê tông tươi, xe bơm bê tông tươi;
4. Xe chở trang, thiết bị phục vụ các chương trình, hoạt động, sự kiện chính trị, văn hóa, thể thao của tỉnh, thành phố Ninh Bình có vị trí nằm trong khu vực giới hạn;
5. Xe rộng về vị trí bãi xe của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.